TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG NHÉ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày: 20-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Phong
Các hội thẩm nhân dân:
Ông Vàng Văn Toàn
Ông Sầm Văn Nưỡng

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Văn Nam - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên và điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Nhé, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2023/TLST-HS ngày 09/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Sùng A N (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 01/01/1976; Tại huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng A D và bà Vàng Thị X; Có vợ là Vàng Thị L và có 06 con; Con lớn nhất 24 tuổi; Con nhỏ nhất 13 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xử phạt 30 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/02/2023 đến ngày 23/02/2023, tạm giam từ ngày 23/02/2023 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Lý A Chía, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Sùng A S, sinh năm 1999, trú tại Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15/02/2023 Sùng A N mang theo 100.000 đồng rồi lầy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 27B2-052.06, xe của con trai là Sùng A S đi từ nhà ở bản H, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên, đến bản Huổi Lắp, xã Quảng Lâm, huyện Mường Nhé để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, Nơ đến bản Huổi Lắp, tại đây Nơ gặp và mua được 01gói Heroine được gói trong túi nilon trong suốt, với giá tiền là 100.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. Sau khi mua được Heroine, N cầm trên tay trái và điều khiển xe mô tô quay về nhà. Đến 16 giờ cùng ngày, khi N đi đến bản Quảng Lâm thì bị tổ công tác 1266, phối hợp với Công an huyện Mường Nhé, phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine cùng chiếc xe mô tô.

Ngày 16/02/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, trích 0,03 gam chất bột màu trắng để test nhanh chất ma túy và 0,07 gam làm mẫu gửi giám định và ra quyết định trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 353/KL-KTHS ngày 23/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Sùng A N gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Sùng A N là 0,29 gam.

Ngày 26/4/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Nhé đã ra quyết định xử lý vật chứng số 06/QĐ-XLVC: Trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 27B2-052.06 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy cho anh Sùng A S.

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKSMN ngày 09/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Sùng A N để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Sùng A N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroine còn lại sau khi trích giám định và 01 mảnh nilon; Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, tình tiết giảm nhẹ, án phí và xử lý vật chứng. Về hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, đề nghị xử phạt bị cáo 01 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhất trí với luận cứ bào chữa của người bào chữa cũng như luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Sùng A S, vắng mặt có lý do tại phiên tòa hôm nay. Lời khai trong hồ sơ vụ án, cũng như ý kiến trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt anh trình bày: Ngày 15/02/2023 bố anh có mượn xe của anh bảo là đi xuống Quảng Lâm chơi, anh hoàn toàn không biết bố anh mượn xe để đi mua ma túy. Hiện anh đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe này cùng giấy đăng ký xe nên anh không có đề nghị gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Sùng A S. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai và ý kiến trong hồ sơ, xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người này theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa bị cáo khai vào ngày 15/02/2023 bị cáo mua được 0,29 gam Heroine với giá tiền 100.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết ở Huổi Lắp, xã Quảng Lâm, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Mục đích bị cáo mua Heroine là để sử dụng vì nghiện ma túy. Sau khi mua được Heroine, bị cáo cầm trên tay và đi về thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định: Sùng A N đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy với khối lượng là 0,29 gam Heroine.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xử phạt 30 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là lao

động chính duy nhất trong gia đình (hai con còn nhỏ, vợ bỏ đi Trung Quốc từ năm 2016) Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo 01 năm tù. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị xử phạt của Người bào chữa và Đại diện viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận, xử phạt bị cáo như đề nghị của Người bào chữa và Đại diện viện kiểm sát.

Theo khoản 5 Điều 249 BLHS, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo còn nhiều khó khăn, không có tài sản gì có giá trị, là hộ nghèo, theo Giấy chứng nhận hộ nghèo số 267 ngày 01/01/2023 của UBND xã Nậm Kè, tại bút lục số 77. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo: Quá trình điều tra không xác định được người này là ai? Ở đâu, do đó không có cơ sở để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,29 gam Heroine, đã trích 0,07 gam giám định và 0,03 gam test chất ma túy (không hoàn lại mẫu), còn lại 0,19 gam và 01 mảnh nilon trong suốt là vật cấm tàng trữ, lưu hành và công cụ phạm tội đã hết giá trị sử dụng nên căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 27B2-052.06 thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra đã làm rõ chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của anh Sùng A S, khi anh S cho bị cáo mượn xe, anh hoàn toàn không biết bị cáo dùng xe để đi mua ma túy. Do đó việc cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Nhé ra quyết định xử lý vật chứng số 06 ngày 26/4/2023 bằng hình thức trả lại cho anh Sùng A S là có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 47 BLHS.

[7] Về án phí: Xét thấy gia đình bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đồng thời là hộ nghèo và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên

tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình Sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình Sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng A N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Sùng A N 01 (*một*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 15/02/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 0,19 gam Heroine còn lại sau khi trích giám định và test nhanh chất ma túy và 01 mảnh nilon là vật chứng vụ án.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2023 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

4. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo .

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20.6.2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-THA (TA tỉnh);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan ĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA.H Mường Nhé;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Phong